**PHẦN II**

**NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Thủ tục Đăng ký thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.**

***a) Trình tự thực hiện:***

**Bước 1:** Cơ sở gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị đăng ký thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Đường Hai Bà Trưng, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình;

Số điện thoại: 0232 3822 393.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào giờ hành chính của tất cả các ngày làm việc trong tuần (trừ các ngày lễ, tết).

**Bước 2:** Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét hồ sơ và cấp giấy chứng nhận đăng ký thành lập thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập theo đề nghị của cơ sở trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. Trường hợp cơ sở đề nghị không đủ điều kiện theo quy định thì có thông báo rõ lý do bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị.

***b) Cách thức thực hiện:*** Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện.

***c) Thành phần, số lượng hồ sơ:***

\* Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị về việc đăng ký thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở.

- Bản photocopy đăng ký thành lập cơ sở đã được cấp.

\* Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.

***d) Thời hạn giải quyết:*** 05 ngày làm việc.

***đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:***

Cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

***e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:***

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Bình

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Bình

***g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:***

Giấy chứng nhận đăng ký thành lập.

***h) phí, lệ phí:*** Không.

***i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:*** không.

***k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:*** cơ sở trợ giúp xã hội có nhu cầu thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập hoặc cấp lại giấy chứng nhận.

***l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:***

- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.

- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và TTHC thuộc phạm vi QLNN của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

***\* Ghi chú:*** Thủ tục hành chính đã được sửa đổi tên thủ tục và đơn giản hóa về thành phần hồ sơ.

 **2. Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.**

***a) Trình tự thực hiện:***

**Bước 1:** Cơ sở nộp 01 bộ hồ sơ theo quy định gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định các điều kiện để cấp giấp phép hoạt động trong thời hạn 10 ngày làm việc.

Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Đường Hai Bà Trưng, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình;

Số điện thoại: 0232 3822 393

Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào giờ hành chính của tất cả các ngày làm việc trong tuần (trừ các ngày lễ, tết).

**Bước 2:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả thẩm định, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm cấp giấy phép hoạt động.

***b) Cách thức thực hiện:*** Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện.

***c) Thành phần hồ sơ:***

- Tờ khai đề nghị cấp giấy phép hoạt động của cơ sở theo Mẫu số 09 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.

- Bản photocopy giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở hoặc quyết định thành lập theo quy định của pháp luật.

***d) Số lượng hồ sơ:*** 01 (một) bộ.

***đ) Thời hạn giải quyết:*** 15 ngày làm việc.

***e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:***

- Cơ sở thuộc bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; cơ quan trung ương của tổ chức chính trị - xã hội và cơ quan trung ương của tổ chức xã hội - nghề nghiệp có trụ sở của cơ sở đặt tại địa phương;

- Cơ sở do cơ quan, tổ chức cấp tỉnh thành lập hoặc cấp giấy chứng nhận đăng ký thành lập.

***g) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:***

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Bình

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Bình

***h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:*** Giấy phép hoạt động.

***i) Phí, lệ phí:*** Không.

***k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:***

Tờ khai đề nghị cấp giấy phép hoạt động (Mẫu số 09 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội).

***l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:***

Cơ sở được cấp giấy phép hoạt động khi có đủ các điều kiện sau đây:

- Cơ sở trợ giúp xã hội công lập, ngoài công lập đã được thành lập, được cấp giấy chứng nhận đăng ký thành lập theo quy định hoặc cơ sở trợ giúp xã hội được thành lập hợp pháp theo quy định của pháp luật về tổ chức, hoạt động và quản lý hội hoặc cơ sở trợ giúp xã hội được thành lập theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Người đứng đầu cơ sở phải có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; có phẩm chất đạo đức tốt, không mắc tệ nạn xã hội và không thuộc đối tượng bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án mà chưa được xóa án tích.

- Có nhân viên trực tiếp tư vấn, chăm sóc đối tượng.

(Khoản 1, Khoản 2 và Khoản 3 Điều 26 Nghị định số 103/2017/NĐ-CP)

- Trường hợp cơ sở có chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng thì ngoài các điều kiện quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 26 Nghị định số 103/2017/NĐ-CP còn phải bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất và nhân lực quy định tại Mục 1 Chương IV Nghị định số 103/2017/NĐ-CP.

+ Cơ sở phải đặt tại địa điểm thuận tiện về tiếp cận giao thông, trường học, bệnh viện, không khí trong lành có lợi cho sức khỏe của đối tượng; có điện, nước sạch phục vụ cho sinh hoạt.

+ Cơ sở phải đảm bảo các điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất sau:

\* Diện tích đất tự nhiên: Bình quân 30 m2/đối tượng ở khu vực nông thôn, 10 m2/đối tượng ở khu vực thành thị. Đối với cơ sở chăm sóc và phục hồi chức năng cho người tâm thần, diện tích đất tự nhiên phải đảm bảo tối thiểu 80 m2/đối tượng ở khu vực thành thị, 100 m2/đối tượng ở khu vực nông thôn, 120 m2/đối tượng ở khu vực miền núi.

\* Diện tích phòng ở của đối tượng bình quân tối thiểu 6 m2/đối tượng. Đối với đối tượng phải chăm sóc 24/24 giờ một ngày, diện tích phòng ở bình quân tối thiểu 8 m2/đối tượng. Phòng ở phải được trang bị đồ dùng cần thiết phục vụ cho sinh hoạt hàng ngày của đối tượng.

\* Cơ sở phải có khu nhà ở, khu nhà bếp, khu làm việc của cán bộ nhân viên, khu vui chơi giải trí, hệ thống cấp, thoát nước, điện, đường đi nội bộ; khu sản xuất và lao động trị liệu (nếu có điều kiện).

\* Các công trình, các trang thiết bị phải bảo đảm cho người cao tuổi, người khuyết tật và trẻ em tiếp cận và sử dụng thuận tiện.

+ Nhân viên trợ giúp xã hội phải bảo đảm tiêu chuẩn sau đây:

\* Có sức khỏe để thực hiện trợ giúp xã hội đối tượng;

\* Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;

\* Có phẩm chất đạo đức tốt, không mắc tệ nạn xã hội và không thuộc đối tượng bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án mà chưa được xóa án tích;

\* Có kỹ năng để trợ giúp xã hội đối tượng.

- Có đội ngũ nhân viên trợ giúp xã hội bảo đảm đủ về số lượng, trình độ chuyên môn đạt tiêu chuẩn phù hợp để thực hiện các nhiệm vụ của cơ sở.

(Điều 23, Điều 24, Điều 25 Nghị định số 103/2017/NĐ-CP).

***m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:***

- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.

- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và TTHC thuộc phạm vi QLNN của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

***\* Ghi chú:*** Thủ tục hành chính đã được đơn giản hóa về thành phần hồ sơ; Kèm theo mẫu số 09.

**Mẫu số 09**

*(Ban hành kèm theo Nghị định 103/2017/NĐ-CP)*

|  |  |
| --- | --- |
| TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ QUẢN LÝ (NẾU CÓ)…**TÊN CƠ SỞ TGXH…………………** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *…………., ngày ……. tháng ……. năm 20 ……* |

**TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG**

(Tên cơ sở trợ giúp xã hội) ………………………………………………….

Kính gửi: ……………………………………………………………………..

Căn cứ Nghị định số..../2017/NĐ-CP ngày...tháng...năm... của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội;

Căn cứ Quyết định số.../QĐ-... ngày …. về việc thành lập cơ sở …. hoặc Giấy chứng nhận đăng ký thành lập số ….. ngày ……. do cơ quan/đơn vị cấp.

(Tên cơ sở trợ giúp xã hội)………………. đề nghị (cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động)………….. cấp giấy phép hoạt động với các nội dung sau:

**I. THÔNG TIN VỀ CƠ SỞ**

1. Tên cơ sở, địa chỉ trụ sở, số điện thoại, số fax………………………….

2. Loại hình cơ sở………………………………………………………….

3. Chức năng……………………………………………………………….

**II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG ĐỀ NGHỊ CẤP, CẤP LẠI, ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG**

1. Đối tượng phục vụ………………………………………………….

2. Quy mô hoạt động………………………………………………….

3. Cơ sở vật chất………………………………………………………

4. Địa bàn hoạt động………………………………………………….

5. Các nhiệm vụ được cấp phép hoạt động……………………………

Khi (Tên cơ sở trợ giúp xã hội)………………………………. đi vào hoạt động sẽ cung cấp dịch vụ trợ giúp xã hội cho các đối tượng bảo trợ xã hội và người dân có nhu cầu, sẽ góp phần bảo đảm an sinh xã hội và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Chúng tôi cam kết thực hiện đúng các quy định của pháp luật./.

|  |  |
| --- | --- |
|   | **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CƠ SỞ TRỢ GIÚP XÃ HỘI***(ký ghi rõ họ tên)* |

 **3. Thủ tục Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật.**

***a) Trình tự, thời gian thực hiện:***

**Bước 1:** Cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật lập 01 bộ hồ sơ theo quy định, gửi đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, nơi Cơ sở có trụ sở chính.

Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Đường Hai Bà Trưng, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình;

Số điện thoại: 0232 3822 393

Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Vào giờ hành chính của tất cả các ngày làm việc trong tuần (trừ các ngày lễ, tết).

**Bước 2:** Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Lao động -Thương binh và Xã hội có trách nhiệm thẩm định và quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật hoặc có văn bản thông báo lý do không đủ điều kiện để công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật.

***b) Cách thức thực hiện:*** Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện

***c) Thành phần, số lượng hồ sơ:***

\* Thành phần hồ sơ:

- Văn bản đề nghị của cơ sở sản xuất, kinh doanh trong đó nêu rõ tổng số lao động hiện có, số lao động là người khuyết tật;

- Bản sao quyết định thành lập hoặc bản sao giấy phép hoạt động của cơ sở;

- Danh sách lao động là người khuyết tật và bản sao giấy xác nhận khuyết tật của những người khuyết tật có trong danh sách;

- Bản sao hợp đồng lao động hoặc quyết định tuyển dụng của lao động là người khuyết tật đang làm việc.

\* Số lượng hồ sơ: 01 (một) bộ.

***d) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:***

Cơ sở sản xuất kinh doanh có sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật hoạt động theo quy định Luật doanh nghiệp.

***e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:***

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định:Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Bình

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Bình

***g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:***

 Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật không xác định thời hạn. Tuy nhiên, khi cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng không đủ từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật thì đại diện cơ sở sản xuất, kinh doanh có trách nhiệm phải báo cáo kịp thời và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định ngay việc ngừng công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật.

***h) Phí, lệ phí:*** Không

***i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:*** Không có

***k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:***Không

***l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:***

+ Luật Người khuyết tật ngày 17 tháng 6 năm 2010;

+ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ Quy đinh chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật;

+ Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

***\* Ghi chú:*** Thủ tục hành chính này đã được đơn giản hóa về thời gian thực hiện và kết quả thực hiện thủ tục.